ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
kỷ niệm 85 năm Ngày Bác Hồ về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01/1941 - 28/01/2026)

I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ

Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 02/9/1969) sinh tại làng Hoàng Trù, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An) trong một gia đình nhà nho yêu nước. Chứng kiến cảnh nước mất, nhà tan, ngày 05/6/1911, Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Sài Gòn ra đi tìm đường cứu nước. Trải qua nhiều năm sống và hoạt động ở nước ngoài, Người đến được với chủ nghĩa Mác - Lênin và lựa chọn con đường cách mạng vô sản để giải phóng dân tộc.

Những năm tháng bôn ba ở nước ngoài, trải qua nhiều công việc, hoạt động trong phong trào công nhân và phong trào giải phóng dân tộc ở nhiều châu lục nhưng Nguyễn Ái Quốc luôn theo dõi sát tình hình trong nước, tập trung truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Người cũng tích cực chuẩn bị các điều kiện về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của một chính đảng cách mạng. Từ ngày 03 - 07/02/1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, tạo bước ngoặt lịch sử đối với cách mạng Việt Nam. Sau dấu mốc ấy, dù tiếp tục hoạt động trong điều kiện vô cùng gian nan, Người vẫn một lòng hướng về Tổ quốc, đau đáu tìm thời cơ trở về để trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng trong nước.

Đầu năm 1940, tình hình thế giới có nhiều biến chuyển mau chóng. Ngày 15/6/1940, phát xít Đức tấn công nước Pháp. Một ngày sau, quân Đức tiến vào Thủ đô Pari bỏ ngỏ. Ngày 22/6/1940, Chính phủ Pêtanh chấp nhận mọi điều kiện đầu hàng phát xít Đức. Người nhận định "Đây là thời cơ thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Ta phải tìm mọi cách về nước để tranh thủ nắm thời cơ. Chậm trễ lúc này là có tội với cách mạng"[1].

Ngày 28/01/1941, Nguyễn Ái Quốc vượt qua cột mốc 108 (nay là cột mốc

[1] Vũ Anh: *Những ngày gần Bác*, in trong: *Bác Hồ về nước*, Hội Văn học nghệ thuật Cao Bằng, 1986, tr.15.

675) về đến Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (nay là xã Trường Hà, tỉnh Cao Bằng). Người lựa chọn Cao Bằng làm điểm đặt chân đầu tiên vì nhận định đây là vùng đất hội tụ đủ "thiên thời, địa lợi, nhân hoà" để xây dựng căn cứ địa cách mạng của cả nước. Người nhấn mạnh: "Căn cứ địa Cao Bằng sẽ mở ra triển vọng lớn cho cách mạng nước ta. Cao Bằng có phong trào tốt từ trước, lại kề sát biên giới, lấy đó làm cơ sở liên lạc quốc tế rất thuận lợi"[2]. Từ ngày 08/02/1941, Người chuyển đến hang Cốc Bó, thôn Pác Bó để sống và làm việc.

II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA LÃNH TỤ NGUYỄN ÁI QUỐC - HỒ CHÍ MINH TẠI CAO BẰNG

1. Triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám

Ngay sau khi trở về Pác Bó, từ ngày 10 đến 19/5/1941, Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương lần thứ 8 của Đảng tại lán Khuổi Nậm (Pác Bó, xã Trường Hà) với sự tham dự của các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt, Phùng Chí Kiên, một số đại biểu của Xứ ủy Bắc Kỳ, Trung Kỳ và đại biểu hoạt động ở nước ngoài. Sau khi phân tích sâu sắc tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị nhất trí cần giương cao hơn nữa ngọn cờ giải phóng dân tộc và nhận định rõ kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương lúc bấy giờ; hoàn chỉnh sự chuyển hướng chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam; tiếp tục chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, chỉ tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian, chia lại ruộng công, giảm tô, rồi sau này sẽ tiến lên thực hiện đầy đủ chính sách "người cày có ruộng".

Đối với cách mạng Đông Dương, Hội nghị chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong phạm vi từng nước, quyết định thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ở mỗi nước; ở Việt Nam thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh). Vấn đề chính quyền, Hội nghị cũng chỉ rõ: "...không nên nói công nông liên hiệp và lập chính quyền Xôviết mà phải nói toàn thể nhân dân liên hợp và lập chính phủ dân chủ cộng hòa"[3]. Về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, Hội nghị nhận định "Cuộc cách mạng Đông Dương phải kết liễu bằng một cuộc khởi nghĩa võ trang"[4], phân tích kỹ những điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi cho một cuộc khởi nghĩa, dự đoán sự phát triển mau lẹ của tình hình và nhấn mạnh việc

---

[2] Võ Nguyên Giáp*: Những chặng đường lịch sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.37.
[3] Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.127
[4] Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, tập 7, tr.129

không được ỷ lại vào những điều kiện bên ngoài, chú trọng công tác xây dựng đảng và đào tạo cán bộ. Hội nghị cũng đã kiện toàn cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng, bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đảng chính thức, Ban Thường vụ Trung ương Đảng và bầu đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư; trên cơ sở đó kiện toàn các cấp bộ Đảng từ Xứ uỷ đến các cấp bộ Đảng ở các địa phương.

2. Thành lập Mặt trận Việt Minh, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc

Xác định vai trò quan trọng của đại đoàn kết toàn dân, ngay khi về nước, Nguyễn Ái Quốc chỉ đạo công tác thí điểm xây dựng Mặt trận Việt Minh nhằm tập hợp các tầng lớp Nhân dân vào các đoàn thể cứu quốc, kiểm nghiệm và hoàn thiện phương pháp tổ chức trước khi mở rộng ra cả nước. Phong trào được triển khai nhanh ở một số địa bàn trọng điểm của Cao Bằng và sớm lan tỏa trên phạm vi rộng với các hội cứu quốc như thanh niên, phụ nữ, nông dân, phụ lão, nhi đồng... Trước sự lớn mạnh của các đoàn thể cứu quốc ở các địa bàn thí điểm, tháng 4/1941, Hội nghị cán bộ Cao Bằng họp rút kinh nghiệm về tổ chức Mặt trận Việt Minh. Trên cơ sở của những kinh nghiệm này, ngày 19/5/1941, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh.

Cùng với việc xây dựng Mặt trận, Người đặc biệt chú trọng vận động quần chúng, bởi cách mạng muốn thành công phải dựa vào lực lượng Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trước những biến chuyển của tình hình thế giới và trong nước, vấn đề liên lạc với Trung ương ở miền xuôi càng trở nên đặc biệt quan trọng, Người chỉ đạo khẩn trương thiết lập các "con đường quần chúng" từ Cao Bằng về miền xuôi; mở rộng phong trào "Nam tiến" để tạo sự kết nối từ Cao Bằng sang các hướng Bắc Kạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Hà Giang; nối liền các căn cứ, phát triển phong trào cách mạng ở Việt Bắc gắn với phong trào cả nước, tạo điều kiện cho việc ra đời khu giải phóng sau này.

3. Huấn luyện, đào tạo cán bộ, phát triển công tác tuyên truyền

Song song với xây dựng cơ sở quần chúng, Nguyễn Ái Quốc trực tiếp chỉ đạo mở các lớp huấn luyện phù hợp từng đối tượng cán bộ, nhất là thanh niên; nội dung thiết thực, đi từ dễ đến khó, từ trước mắt đến lâu dài, kết hợp bồi dưỡng lý luận với rèn luyện thực tiễn và nhấn mạnh vấn đề đạo đức cách mạng.

Trên mặt trận tuyên truyền, tháng 8/1941, báo Việt Nam độc lập do Người trực tiếp phụ trách được xuất bản, kiên trì vạch trần tội ác của đế quốc và tay sai, cổ vũ đoàn kết cứu nước. Trong điều kiện hoạt động bí mật, tờ báo duy trì nhiều số, ảnh hưởng vượt ra ngoài Cao Bằng, góp phần thúc đẩy sự ra đời và phát triển

của các tổ chức Việt Minh ở vùng lân cận. Ngoài tờ báo, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc biên soạn nhiều sách, phần nhiều theo thể văn vần như: *"Con đường giải phóng", "Mười điều Việt Minh", "Lịch sử nước ta", "Địa dư Cao Bằng", "Việt Minh ngũ tự kinh"*… để hướng dẫn phong trào.

Người cũng biên soạn, phiên dịch nhiều tài liệu phục vụ tuyên truyền, huấn luyện, đào tạo cán bộ, như: *Cách đánh du kích; Lịch sử nước ta; Lịch sử Đảng Cộng sản (b) Liên Xô tóm tắt...* đồng thời quan tâm phát động học văn hóa, xóa mù chữ, nâng trình độ để phong trào có nền tảng bền vững.

4. Thành lập lực lượng vũ trang cách mạng

Công tác xây dựng lực lượng vũ trang được đẩy mạnh để chuẩn bị cho bước phát triển mới của cách mạng. Đến cuối năm 1944, trước yêu cầu thực tiễn và thời cơ có nhiều biến chuyển, Người chỉ rõ: đấu tranh phải tiến dần từ chính trị sang quân sự nhưng "chính trị trọng hơn quân sự", cần một hình thức phù hợp; vì vậy, Người chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân. Ngày 22/12/1944, Đội được thành lập tại khu rừng thuộc Nguyên Bình (tỉnh Cao Bằng), gồm 34 chiến sĩ với 34 khẩu súng các loại, chia làm 3 tiểu đội, có chi bộ Đảng lãnh đạo, do đồng chí Võ Nguyên Giáp làm chỉ huy. Chấp hành chỉ thị "phải đánh thắng trận đầu", chỉ sau hai ngày thành lập, Đội lần lượt giành thắng lợi ở Phai Khắt (25/12/1944) và Nà Ngần (26/12/1944), gây tiếng vang lớn, cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng trong cả nước.

5. Xây dựng quan hệ hợp tác quốc tế

Trên mặt trận đối ngoại, từ Pác Bó, Nguyễn Ái Quốc chủ động xây dựng quan hệ quốc tế để tranh thủ các điều kiện thuận lợi cho cách mạng. Tháng 8/1942, Người lấy tên là Hồ Chí Minh, sang Trung Quốc với tư cách là đại biểu của phong trào Việt Minh và đại diện của Phân hội Việt Nam thuộc Hiệp hội quốc tế chống xâm lược; tuy nhiên, Người bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt và giam cầm hơn một năm trời, giải qua hơn 30 nhà lao của 13 huyện thuộc tỉnh Quảng Tây. Tháng 2/1945, Người tiếp tục sang Côn Minh để tham dự Hội nghị Đồng minh chống phát xít, trực tiếp liên lạc với quân đội Đồng minh, bàn về việc phối hợp chiến đấu chống phát xít; chủ động đặt quan hệ với Mỹ, tranh thủ sự giúp đỡ vật chất từ phía Mỹ và hạn chế sự phá hoại của Quốc dân Đảng Trung Hoa đang tích cực chuẩn bị cho kế hoạch "Hoa quân nhập Việt" sau chiến tranh.

Khi thời cơ tổng khởi nghĩa đến gần, tháng 5/1945, Người quyết định chuyển

trung tâm lãnh đạo từ Pác Bó về Tân Trào (tỉnh Tuyên Quang) để thuận tiện cho việc chỉ đạo phong trào chung toàn quốc; chỉ thị thành lập Khu giải phóng Việt Bắc; thống nhất lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân và kêu gọi tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

III. Ý NGHĨA CỦA SỰ KIỆN

Sự kiện Bác Hồ về nước mùa Xuân năm 1941 mở ra một giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam: giai đoạn chuẩn bị về mọi mặt để tiến tới Tổng khởi nghĩa và thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Việc Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc đã đáp ứng đòi hỏi khách quan của phong trào cách mạng trong nước và sự phát triển của tiến trình lịch sử đấu tranh giành độc lập, giải phóng dân tộc Việt Nam. Người đã cùng Trung ương Đảng hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, phát triển đường lối cách mạng giải phóng dân tộc, quy tụ lực lượng toàn Đảng, toàn dân vào mục tiêu cao nhất là giành độc lập dân tộc, giành chính quyền về tay Nhân dân. Từ đó, phong trào đấu tranh được thúc đẩy mạnh mẽ trên phạm vi cả nước; đồng thời hệ thống tổ chức Đảng từ Trung ương đến cơ sở được củng cố, tạo nền tảng vững chắc cho bước phát triển quyết định của cách mạng. Người cũng chủ động tranh thủ, xây dựng quan hệ với lực lượng Đồng minh chống chủ nghĩa phát xít, huy động sự ủng hộ quốc tế đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, góp phần quan trọng vào thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Sự kiện này thể hiện tầm nhìn chiến lược của vị Lãnh tụ thiên tài và để lại những bài học lớn cho cách mạng Việt Nam về: (1) Xây dựng căn cứ địa và lực lượng cách mạng; (2) Dự báo và nhận định, đánh giá đúng tình hình, xu thế vận động của cách mạng từ đó kịp thời chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, sách lược cách mạng phù hợp với tình hình thực tiễn đặt ra; (3) Xác định đúng "thời cơ", nhiệm vụ cách mạng; (4) Xây dựng thế trận lòng dân tuyệt đối trung thành với Đảng và cách mạng; (5) Tập hợp, xây dựng lực lượng cách mạng trong một mặt trận thống nhất rộng rãi; (6) Xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Những bài học này có giá trị và ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hôm nay và mai sau.

IV. CAO BẰNG LÀM THEO LỜI BÁC DẠY

Cao Bằng vinh dự và tự hào được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh trở về Tổ quốc năm 1941 và được Người chọn làm căn cứ địa cách mạng đầu tiên của cả nước.

Nơi đây, đặc biệt là Pác Bó, được xem là "Cội nguồn cách mạng" và "Chiếc nôi của cách mạng Việt Nam". Truyền thống yêu nước của Nhân dân Cao Bằng càng được khơi dậy mạnh mẽ theo lời dạy của Bác. Trong các cuộc kháng chiến, Bác Hồ đã nhiều lần về Cao Bằng, đặc biệt là trực tiếp chỉ huy Chiến dịch Biên giới năm 1950. Tình cảm sâu nặng của Người được thể hiện qua lần Người trở lại thăm Tỉnh vào năm 1961 và gọi đây là chuyến "về thăm nhà". Niềm tự hào này đã trở thành nguồn động viên to lớn, thúc đẩy Nhân dân các dân tộc đoàn kết, xây dựng Cao Bằng thành "phên giậu" vững chắc nơi biên cương Tổ quốc.

Với tấm lòng biết ơn vô hạn, Nhân dân Cao Bằng luôn trân trọng, giữ gìn những dấu tích quý giá của Bác; khu di tích Pác Bó đã trở thành "địa chỉ đỏ" giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ. Trong suốt hành trình xây dựng và phát triển, Đảng bộ và Nhân dân Cao Bằng luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, một lòng theo Đảng. Tỉnh đã đóng góp xương máu và sức lực to lớn với hơn 8.000 người con đã anh dũng hy sinh, góp phần làm nên các thắng lợi lịch sử vĩ đại: Cách mạng Tháng Tám (1945), Chiến thắng Biên giới (1950), Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954), Đại thắng mùa Xuân (1975) và bảo vệ biên giới phía Bắc (02/1979). Với những thành tích xuất sắc, Cao Bằng đã được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý như Huân chương Sao vàng và Huân chương Hồ Chí Minh.

Sau 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, kiên định đường lối của Đảng. Mặc dù là một tỉnh miền núi, xuất phát điểm thấp nhưng Cao Bằng đã đề ra các chủ trương đúng đắn, khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh và đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Hầu hết các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch. Cao Bằng đã tạo ra bước đột phá chiến lược với việc công bố Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm như Sân bay Cao Bằng, đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) và Bắc Kạn - Cao Bằng đang được tích cực triển khai, mở ra kỳ vọng đột phá chiến lược về hạ tầng giao thông, kết nối vùng. Việc mở mới các cặp cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu song phương và vận hành Khu cảnh quan thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc) đã định vị lại vai trò chiến lược của Cao Bằng, từ cửa ngõ biên giới trở thành điểm kết nối giao thương quan trọng. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng

và hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực, khối đại đoàn kết các dân tộc được củng cố; quốc phòng - an ninh được giữ vững và tăng cường.

Những thành tựu quan trọng và toàn diện đã đạt được trong suốt 85 năm qua tiếp thêm niềm tin, động lực và là nền tảng tinh thần vững chắc để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc Cao Bằng tiếp tục vững bước đi lên trên con đường đổi mới, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, xây dựng tỉnh Cao Bằng phát triển nhanh, bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân, xứng đáng với kỳ vọng của Bác: "Bác mong tỉnh Cao Bằng sớm trở thành một trong những tỉnh gương mẫu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc như trước đây Cao Bằng là một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc..."[5].

*

* *

Kỷ niệm 85 năm ngày Bác Hồ trở về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01/1941 - 28/01/2026) diễn ra trong không khí cả nước phấn khởi chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đây là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh; tiếp tục khẳng định giá trị trường tồn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên phát triển mới; qua đó bồi đắp lòng yêu nước, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo khí thế thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV "Phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa", xây dựng đất nước "đàng hoàng hơn, to đẹp hơn" như Bác hằng mong muốn. Kỷ niệm sự kiện trọng đại này cũng là lời nhắc nhở sâu sắc về trách nhiệm hôm nay: phải luôn kiên định mục tiêu, giữ vững niềm tin, học tập và làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG - TỈNH UỶ CAO BẰNG

[5] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, H. 2011, t.13, tr.4